

Số: 1246 /PECC2-TCNS
V/v công bố thông tin Báo cáo thường
niên 2022.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 04 năm 2023

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM.**

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2
 - Mã chứng khoán: TV2
 - Địa chỉ trụ sở chính: 32 Ngô Thời Nhiệm, P. Võ Thị Sáu, Q.3, TP. HCM
 - Điện thoại: (08) 22216468 Fax: (08) 22210408
 - Loại thông tin công bố: Yêu cầu. 24 giờ, Bất thường. Định kỳ.
 - Người thực hiện công bố thông tin: Ông Huỳnh Văn Quang
- Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2 (PECC2) công bố thông tin về Báo cáo thường niên năm 2022.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 17/4/2023 tại địa chỉ www.pecc2.com.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố./.

Nơi nhận: *202*

- Như trên;
- Lưu: VT, TK1.

Tài liệu đính kèm:

Báo cáo thường niên 2022.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Nguyễn Chơn Hùng



CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN



NÂNG CAO
TRÁCH NHIỆM
HẾT LÒNG PHỤNG SỰ

NỘI DUNG

BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN
2022



NÂNG CAO TRÁCH NHIỆM HẾT LÒNG PHỤNG SỰ

CHƯƠNG 1

-04-

PECC2 VÀ THÀNH TỰU 2022

- 06 Tầm nhìn, sứ mệnh và giá trị cốt lõi
- 08 Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng quản trị
- 10 Các kết quả và sự kiện nổi bật 2022

CHƯƠNG 2

-14-

TỔNG QUAN VỀ PECC2

- 16 Thông tin chung về PECC2
- 18 Các mốc son phát triển
- 20 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 22 Mô hình hoạt động của công ty
- 24 Mô hình quản trị
- 25 Cơ cấu bộ máy quản lý
- 38 Công ty liên kết
- 30 Kết quả thực hiện chiến lược kinh doanh Giai đoạn 2017 - 2022
- 32 Chiến lược phát triển 2022 - 2026
- 38 Các rủi ro

CHƯƠNG 3

-42-

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

- 44 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh Năm 2022 và kế hoạch năm 2023
- 50 Tổ chức và nhân sự
- 54 Tình hình đầu tư, Tình hình thực hiện các dự án
- 56 Tình hình tài chính
- 58 Cơ cấu cổ đông

CHƯƠNG 4

-60-

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC, ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY

- 62 Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc
- 68 Đánh giá của Hội đồng quản trị Về hoạt động của công ty

CHƯƠNG 5

-74-

QUẢN TRỊ CÔNG TY

- 76 Hội đồng quản trị
- 83 Ban kiểm soát
- 86 Các giao dịch, thù lao Và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Và ban kiểm soát
- 88 Báo cáo quản trị công ty

CHƯƠNG 6

-90-

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- 92 Tầm nhìn phát triển bền vững
- 93 Báo cáo tác động liên quan đến Môi trường và xã hội của công ty
- 98 Định hướng chiến lược Phát triển bền vững
- 101 Các số liệu về phát triển bền vững Năm 2021 tại PECC2
- 102 Các hoạt động phát triển bền vững Năm 2021 tại PECC2

CHƯƠNG 7

-106-

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- 108 Thông tin chung
- 111 Báo cáo kiểm toán độc lập
- 112 Bảng cân đối kế toán
- 116 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
- 118 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ

CHƯƠNG 1

PECC2

VÀ THÀNH TỰU 2022



- 06 Tầm nhìn, sứ mệnh và giá trị cốt lõi
- 08 Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng quản trị
- 10 Các kết quả và sự kiện nổi bật 2022

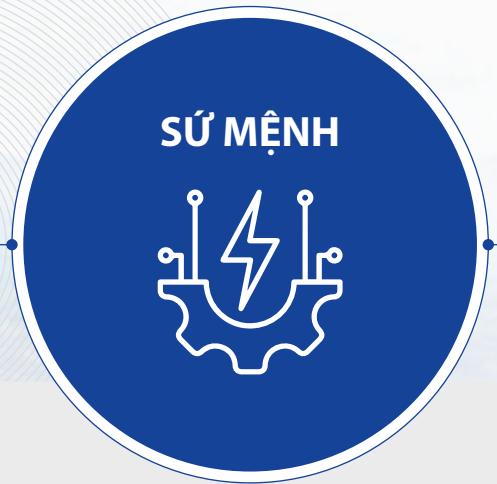
TÂM NHÌN, SỨ MỆNH GIÁ TRỊ CỐT LÕI



PECC2 là doanh nghiệp công nghệ số trong lĩnh vực năng lượng, điều hành mọi hoạt động quản trị và hoạt động sản xuất kinh doanh trên nền tảng số tích hợp;

Tăng cường vị thế cạnh tranh dựa trên năng lực số, mang đến sự khác biệt cho các đối tác, khách hàng thông qua các trải nghiệm số và các sản phẩm, dịch vụ chất lượng cao, đa dạng, với nhiều giá trị gia tăng;

PECC2 là doanh nghiệp đứng trong 100 doanh nghiệp tiêu biểu hàng đầu Việt Nam, doanh thu đạt 10.000 tỷ đồng/năm.



Đảm bảo môi trường làm việc tin cậy, cộng tác và thấu cảm, vì hạnh phúc của mọi nhân sự PECC2;

Đồng hành cùng sự phát triển năng lượng Việt Nam, vì một hệ thống điện quốc gia thông minh và bền vững;

Hợp tác thực thi các dự án năng lượng trên nền tảng công nghệ số, vì một mạng lưới năng lượng ASEAN kết nối.



THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



“

Kính thưa Quý cổ đông, Quý khách hàng và Đối tác,

Năm 2022 chứng kiến một thế giới đầy biến động và khó lường, tốc độ tăng trưởng toàn cầu suy giảm, xung đột địa chính trị kéo theo các trừng phạt kinh tế lẫn nhau, vấn đề môi trường diễn biến phức tạp với nhiều hiện tượng thời tiết cực đoan. Trong lĩnh vực năng lượng, thế giới bước vào cuộc khủng hoảng năng lượng toàn cầu với sự đứt gãy các chuỗi cung ứng nhiên liệu truyền thống, giá nhiên liệu biến động và tăng cao. Ở trong nước, quy hoạch điện 8 chưa được phê duyệt dẫn đến nhiều dự án phát triển nguồn điện và lưới điện chưa thể triển khai thực hiện trong năm 2022.

Đứng trước bối cảnh đầy thách thức đó, Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2 (PECC2) đã thể hiện sự linh hoạt trong điều hành, khéo léo trong điều chỉnh chiến lược để thích ứng với các biến động, củng cố lại nguồn lực để sẵn sàng cho tăng trưởng.

Năm 2022 cũng đem lại các cơ hội cho ngành năng lượng thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng, để thay đổi nhằm chuyển dịch sang hướng năng lượng sạch, xanh và bền vững. Điểm sáng trong số các cơ hội đó là vào cuối năm 2022 nhóm các đối tác quốc tế gồm EU, G7 đã thiết lập Đối tác chuyển dịch năng lượng công bằng với Việt Nam để giúp Việt Nam đẩy nhanh quá trình chuyển dịch năng lượng, phát triển bền vững.

Đón đầu xu hướng chuyển dịch năng lượng và với sứ mệnh đồng hành cùng sự phát triển ngành năng lượng Việt Nam, PECC2 đã biên soạn và xuất bản tạp chí “Phân tích và nhận định của PECC2 về Triển vọng phát triển năng lượng Việt Nam - Ấn bản 2022”, trình bày các vấn đề nghiên cứu và đánh giá xu hướng phát triển năng lượng thế giới, đưa ra các hàm ý cho sự phát triển ngành năng lượng Việt Nam và định hướng cho sự tham gia đóng góp của PECC2 vào quá trình chuyển dịch năng lượng Việt Nam.

Nhằm nắm bắt cơ hội hợp tác chuyển dịch năng lượng, năm 2023, PECC2 sẽ chú trọng đẩy mạnh việc tham gia thực hiện dự án và quản lý vận hành các công trình năng lượng mới như điện gió, mặt trời, điện sinh khối, thủy điện tích năng; nâng cao năng lực tư vấn thiết kế các công nghệ phát điện sạch, hiệu suất cao; chủ động kết nối và hợp tác với các đối tác quốc tế nghiên cứu triển khai, thí điểm các loại hình năng lượng mới như hệ thống tích trữ năng lượng, sản xuất hydro xanh. Với chiến lược phát triển công ty thích ứng chuyển dịch năng lượng, cùng với đội ngũ nhân sự năng động, nhiệt huyết, sáng tạo, tôi tin tưởng rằng PECC2 sẽ ngày càng vững mạnh và phát triển bền vững.

Thay mặt Hội đồng quản trị PECC2, tôi xin bày tỏ sự tri ân đối với Quý cổ đông, Quý khách hàng và Đối tác đã tin tưởng, ủng hộ, hợp tác và đồng hành cùng PECC2. Tôi cũng xin chân thành cảm ơn Ban điều hành, các cấp quản lý và toàn thể nhân sự PECC2 đã thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm, nâng cao tinh thần phụng sự để cùng nhau chúng ta vượt qua một năm 2022 đầy thách thức.

Tôi xin chúc Quý cổ đông, Quý khách hàng, Đối tác và toàn thể nhân sự PECC2 một năm 2023 dồi dào sức khỏe, hạnh phúc và thành công!

NGUYỄN CHƠN HÙNG
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

CÁC KẾT QUẢ VÀ SỰ KIỆN NỔI BẬT 2022



1

Khởi đầu năm 2022, Công ty tổ chức thành công sự kiện "PECC2 Challenge 2022 - Trust your way" với hơn 500 người tham gia, bao gồm người lao động PECC2, đối tác, khách hàng của Công ty. Qua đó đã tiếp thêm năng lượng cho người lao động sau năm 2021 đầy khó khăn bởi dịch bệnh, khởi đầu cho hành trình bền bỉ và dám vượt qua thách thức để chinh phục đích đến, theo chủ đề năm 2022 của PECC2 "Nâng cao trách nhiệm - Hết lòng phụng sự".



3

Lần đầu tiên, vào ngày 18/5/2022, PECC2 hợp tác tổ chức thành công Hội thảo khoa học quốc tế "Điện hạt nhân thế hệ mới - Xu hướng công nghệ và triển vọng phát triển". Đây cũng là chương trình hội thảo quốc tế song ngữ đầu tiên PECC2 tham gia tổ chức với sự tham gia của các diễn giả là các chuyên gia, nhà nghiên cứu và hơn 200 khách mời, đại biểu đến từ nhiều đơn vị, tổ chức trong và ngoài nước; thể hiện tầm nhìn PECC2 trong việc nắm bắt xu thế chuyển dịch năng lượng xanh, năng lượng sạch đang diễn ra mạnh mẽ trên toàn cầu dưới sự tác động của biến đổi khí hậu và khan hiếm nhiên liệu.



2

PECC2-POM vinh dự nhận Giải thưởng đơn vị Quản lý & Vận hành Xuất sắc của Năm – Solar Future Awards 2022 lần thứ 2 liên tiếp.



4

Trong tháng 9/2022, PECC2 đã tổ chức thành công chuỗi các chương trình hội nghị nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ và hiệu quả hoạt động Công ty, bao gồm: Hội nghị Nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ, Hội nghị Tài chính và Hội nghị Kinh doanh năm 2022.





5

Khởi công xây dựng NMD Thác Bà 2 vào ngày 15/10/2022, ngoài vai trò tham gia đầu tư, Thủy điện Thác Bà 2 là dự án thủy điện đầu tiên mà PECC2 tham gia với vai trò PMC, thực hiện công tác tư vấn quản lý dự án và giám sát xây dựng.



7

Hoàn thành đóng điện đường dây 220kV xuyên biển Kiên Bình – Phú Quốc là đường dây vượt biển trên không dài nhất Đông Nam Á, thể hiện vai trò tư vấn thiết kế đầu ngành công trình lưới điện xuyên biển, qua đó tạo lợi thế cạnh tranh về lĩnh vực tư vấn thiết kế công trình đường dây vượt biển so với các tư vấn cùng ngành.



6

Tiếp nối hành trình phát triển trong lĩnh vực kinh doanh, ngày 15/12/2022 Công ty đã tổ chức khởi công xây dựng NMD sinh khối/biomass Hậu Giang, đây là dự án nhà máy điện sinh khối sử dụng nhiên liệu trấu lớn nhất được dự kiến đi vào vận hành đầu tiên tại Việt Nam. Đây cũng là dự án nhà máy điện sinh khối đầu tiên PECC2 tham gia thực hiện với vai trò tổng thầu EPC cũng như công tác quản lý và vận hành, đánh dấu bước tiến đáng ghi nhận trong lĩnh vực kinh doanh của công ty.



8

Hoàn thành Cụm các dự án lưới điện 500kV đồng bộ NMĐ BOT Vân Phong 1 là các dự án có ý nghĩa quan trọng và cấp bách đối với ngành điện. Việc hoàn thành cụm dự án này vào cuối năm 2022 đã đáp ứng tiến độ cam kết giữa Chính phủ Việt Nam, EVN và Chủ đầu tư nhà máy, qua đó ghi thêm dấu ấn của PECC2 với vai trò tư vấn thiết kế cho hệ thống truyền tải điện Việt Nam.



CHƯƠNG 2

TỔNG QUAN VỀ

PECC2



- 16 Thông tin chung về PECC2
- 18 Các mốc son phát triển
- 20 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- 22 Mô hình hoạt động của công ty
- 24 Mô hình quản trị
- 25 Cơ cấu bộ máy quản lý
- 28 Công ty liên kết
- 30 Kết quả thực hiện chiến lược kinh doanh Giai đoạn 2017 - 2022
- 32 Chiến lược phát triển 2022 - 2026
- 38 Các rủi ro



THÔNG TIN CHUNG VỀ PECC2

Tên tiếng Việt	: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 2
Tên tiếng Anh	: POWER ENGINEERING CONSULTING JOINT STOCK COMPANY 2
Tên viết tắt	: PECC2
Giấy ĐKKD	: Số 0300420157 do Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp lần đầu ngày 29/10/2007, đăng ký thay đổi tại Sở Kế hoạch và Đầu tư lần thứ 21 ngày 05/12/2022
Địa chỉ trụ sở chính	: 32 Ngô Thời Nhiệm, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh
Địa chỉ kinh doanh	: 45 Đường số 2, Phường Trường Thọ, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại	: (84.28) 222 16468
Fax	: (84.28) 222 10 408
Email	: info@pecc2.com
Website	: www.pecc2.com
Mã chứng khoán	: TV2

Vốn điều lệ (Vốn đầu tư của chủ sở hữu)

675.261.650.000
ĐỒNG

“**40** NĂM
Hoạt động trong lĩnh vực
Khảo sát, thiết kế, giám sát và quản lý xây dựng
Các dự án nguồn điện và lưới điện

PECC2 không ngừng **PHÁT TRIỂN** Và trở thành một trong những
THƯƠNG HIỆU MẠNH
Trong ngành năng lượng Việt Nam!

CÁC MỐC SON PHÁT TRIỂN

PECC2

40 GẦN NĂM

1981

Bộ Điện lực điều động các lực lượng kỹ sư và công nhân vào miền Nam để thiết kế xây dựng công trình thủy điện Trị An - công trình nguồn điện đầu tiên ở phía Nam từ sau ngày thống nhất đất nước.

01-07-1985

Công ty Khảo sát Thiết kế Điện 2 (PIDC2) ra đời và là đơn vị trực thuộc Bộ Điện Lực.

11-01-1999

Công ty được đổi tên thành Công ty Tư vấn Xây dựng Điện 2 (PECC2) theo Quyết định số 02/1999/QĐ-BCN của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp.

2016

Doanh thu PECC2 vượt mốc 1000 tỷ VNĐ.

2015

PECC2 đón nhận Huân chương Độc lập hạng 1.

13-10-2009

PECC2 chính thức niêm yết cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội.

01-11-2007

Công ty chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2, trong đó Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) nắm giữ 51,26% cổ phần.

18-05-2017

PECC2 khai trương Văn phòng Đại diện tại Myanmar.

06-06-2019

Chuyển sản, chính thức niêm yết cổ phiếu PECC2 trên Sàn giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

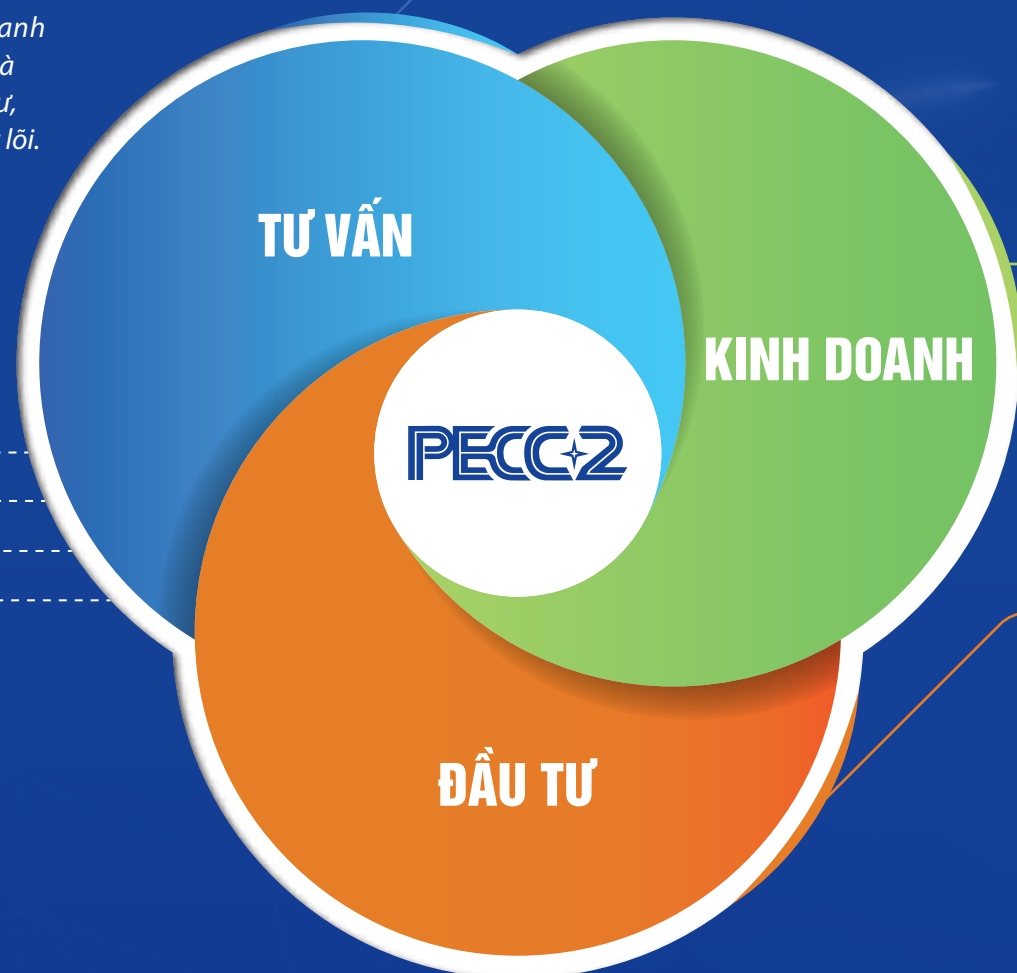
02-2021

Khánh thành Tòa nhà PECC2 Innovation Hub.

NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

Hoạt động sản xuất kinh doanh tập trung ở 3 lĩnh vực chính là Tư vấn, Kinh doanh và Đầu tư, trong đó Tư vấn là lĩnh vực cốt lõi.



- ✦ Khảo sát, Quy hoạch, Thiết kế, Giám sát và Quản lý xây dựng các dự án Nguồn và Lưới điện.
- ✦ Nghiên cứu ứng dụng khoa học, công nghệ trong các lĩnh vực nguồn và lưới điện.

- ✦ Tổng thầu EPC.
- ✦ Thiết kế chế tạo hệ thống phụ trợ trong nhà máy điện và gia công chế tạo cơ khí cho các dự án năng lượng.
- ✦ Quản lý và vận hành các nhà máy điện.

- ✦ Đầu tư vào các dự án năng lượng sạch như Thủy điện nhỏ, Điện mặt trời, Điện gió và Điện sinh khối.



Hơn 100 dự án nguồn điện
>25.000 MW



Hơn 150 trạm biến áp
>28.000 MVA



Hơn 400 dự án đường dây
>6.000 KM



Quản lý vận hành nhà máy điện
>2.600 MW

ĐỊA BÀN KINH DOANH



Trong nước

TRỤ SỞ CHÍNH: 32 Ngô Thời Nhiệm, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. HCM

ĐỊA CHỈ GIAO DỊCH: Tòa nhà PECC2 INNOVATION HUB 45 Đường Số 2, Phường Trường Thọ, Thành phố Thủ Đức, TP. HCM

CHI NHÁNH XÍ NGHIỆP KHẢO SÁT TỔNG HỢP MIỀN NAM: 45 Dân Chủ, Phường Bình Thọ, Thành phố Thủ Đức, TP. HCM

CHI NHÁNH TRUNG TÂM QUẢN LÝ VÀ VẬN HÀNH NHÀ MÁY ĐIỆN: 45 Đường Số 2, Phường Trường Thọ, Thành phố Thủ Đức, TP. HCM

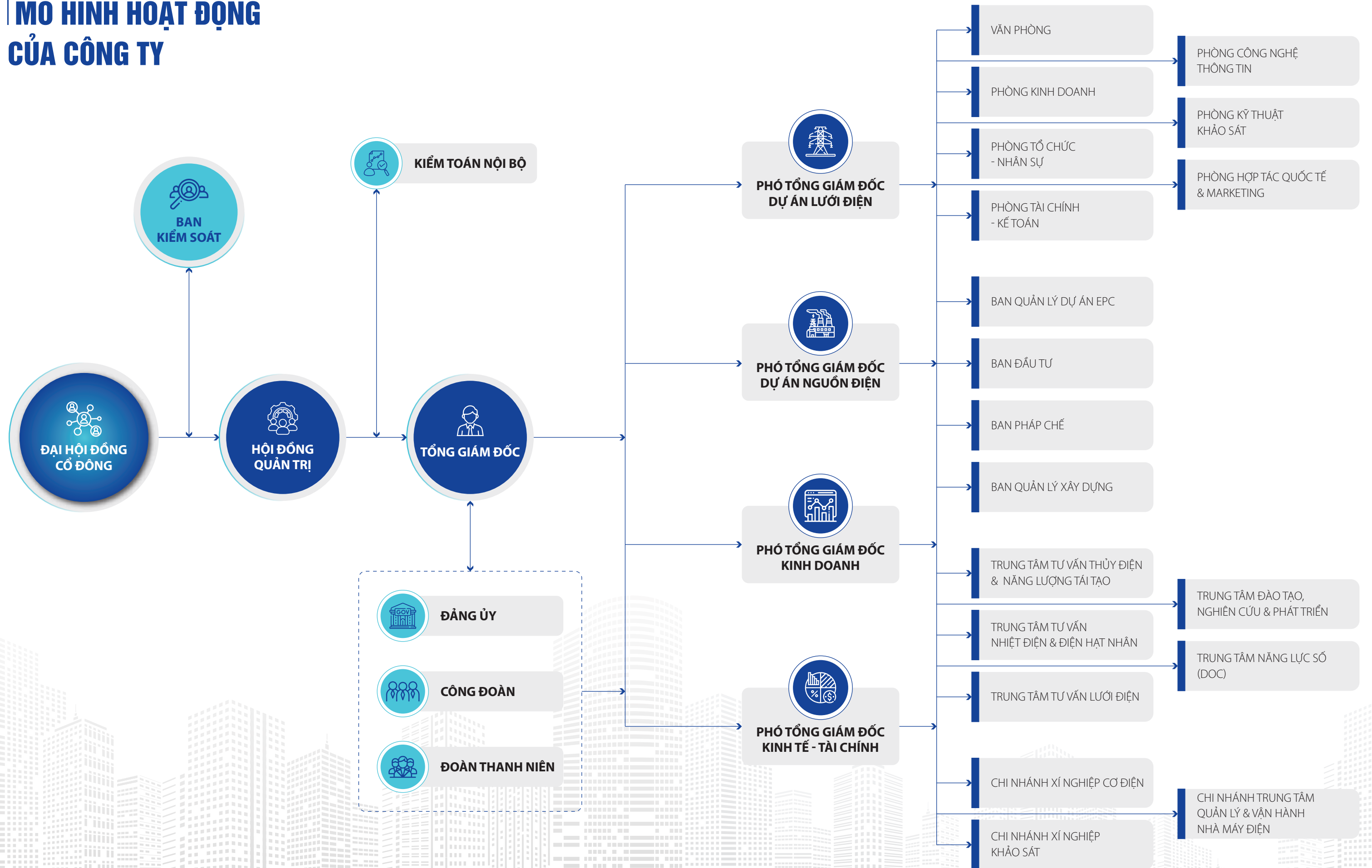
CHI NHÁNH XÍ NGHIỆP CƠ ĐIỆN: Đường số 6, KCN Long Khánh, Xã Bình Lộc, Thành phố Long Khánh, Tỉnh Đồng Nai

Ngoài nước

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN TẠI MYANMAR:

No.274, Yarza Thin Gyan 7th Street, 11th Ward, South Okkalapa Township, Yangon, Myanmar

MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY



MÔ HÌNH QUẢN TRỊ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Cơ quan có thẩm quyền cao nhất thực hiện các chức năng cùng các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Cơ quan quản trị cao nhất có quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định của Điều lệ và pháp luật có liên quan

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Người Đại diện theo pháp luật của Công ty chịu trách nhiệm điều hành các công tác của HĐQT, xem xét và quyết định các công tác quản trị của Công ty theo các quy định của Điều lệ công ty, các quy chế nội bộ và pháp luật có liên quan.

TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN ĐIỀU HÀNH

TGD là người Đại diện theo pháp luật của Công ty. Với sự trợ giúp của Ban Điều hành, TGD chịu trách nhiệm điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty trên cơ sở tuân thủ quyết định, nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT và Chủ tịch HĐQT.

BAN KIỂM SOÁT

Thực hiện giám sát HĐQT, TGD trong việc quản lý và điều hành Công ty và chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao

BỘ PHẬN KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Kiểm tra, đánh giá và tư vấn, KTNB đưa ra các đảm bảo mang tính độc lập, khách quan và các khuyến nghị về: Hệ thống kiểm soát nội bộ; Các quy trình quản trị và quy trình quản lý rủi ro; Các mục tiêu hoạt động và các mục tiêu chiến lược của Công ty.

CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ông **NGUYỄN CHƠN HÙNG**
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Ông **VÕ VĂN BÌNH**
Thành viên Hội đồng Quản trị



Bà **PHẠM LIÊN HẢI**
Thành viên Hội đồng Quản trị

Ông **NGUYỄN MẠNH PHÁT**
Thành viên Hội đồng Quản trị



Ông **TRƯƠNG KHẮC LEN**
Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập
(đến ngày 30/06/2022)

Ông **ĐINH QUANG TRI**
Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập
(từ ngày 30/06/2022)

Các tiểu ban thuộc HĐQT: (Không có)

CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



Ông **VÕ VĂN BÌNH**
Tổng Giám đốc



Bà **PHẠM LIÊN HẢI**
Phó Tổng Giám đốc



Bà **NGUYỄN THỊ HỒNG KHANH**
Trưởng BKS



Bà **TRẦN THỊ VIỆT HÀ**
Thành viên BKS



Ông **NGUYỄN TRỌNG NAM**
Phó Tổng Giám đốc



Ông **NGUYỄN HẢI PHÚ**
Phó Tổng Giám đốc



Bà **PHẠM THỊ LAN ANH**
Thành viên BKS (bổ nhiệm từ 30/06/2022)



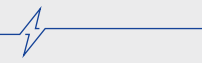
Bà **TRẦN THỊ HÒA**
Thành viên BKS (miễn nhiệm từ 30/06/2022)

CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ BAN KIỂM SOÁT

CÔNG TY LIÊN KẾT

1

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO CÀ MAU



TRỤ SỞ

HG1-23 Khu phố thương mại và Trung tâm thương mại, Phường 1, Thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

LĨNH VỰC

Sản xuất kinh doanh điện năng

VỐN ĐIỀU LỆ

(Thực góp đến 31/12/2022)
228.885.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu

25%

2

CTCP NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO SƠN MỸ



TRỤ SỞ

Thôn 1, Xã Sơn Mỹ, Huyện Hàm Tân, Tỉnh Bình Thuận

LĨNH VỰC

Sản xuất kinh doanh điện năng

VỐN ĐIỀU LỆ

(Thực góp đến 31/12/2022)
87.410.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu

25%

3

CTCP ĐẦU TƯ THỦY ĐIỆN THÁC BÀ 2



TRỤ SỞ

Tổ dân phố 1, Thị trấn Thác Bà, Huyện Yên Bình, Tỉnh Yên Bái

LĨNH VỰC

Sản xuất kinh doanh điện năng

VỐN ĐIỀU LỆ

(Thực góp đến 31/12/2022)
77.742.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu

45%

4

CTCP NĂNG LƯỢNG SINH KHỐI HẬU GIANG



TRỤ SỞ

Khu vực Bình Thạnh B, Phường Bình Thạnh, Thị xã Long Mỹ, Tỉnh Hậu Giang

LĨNH VỰC

Sản xuất kinh doanh điện năng

VỐN ĐIỀU LỆ

(Thực góp đến 31/12/2022)
17.495.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu

10%

5

CTCP NĂNG LƯỢNG SINH KHỐI TRÀ VINH



TRỤ SỞ

Ấp Chợ, Xã Lưu Nghiệp Anh, Huyện Trà Cú, Tỉnh Trà Vinh

LĨNH VỰC

Sản xuất kinh doanh điện năng

VỐN ĐIỀU LỆ

(Thực góp đến 31/12/2022)
2.000.000.000 đồng

Tỷ lệ sở hữu

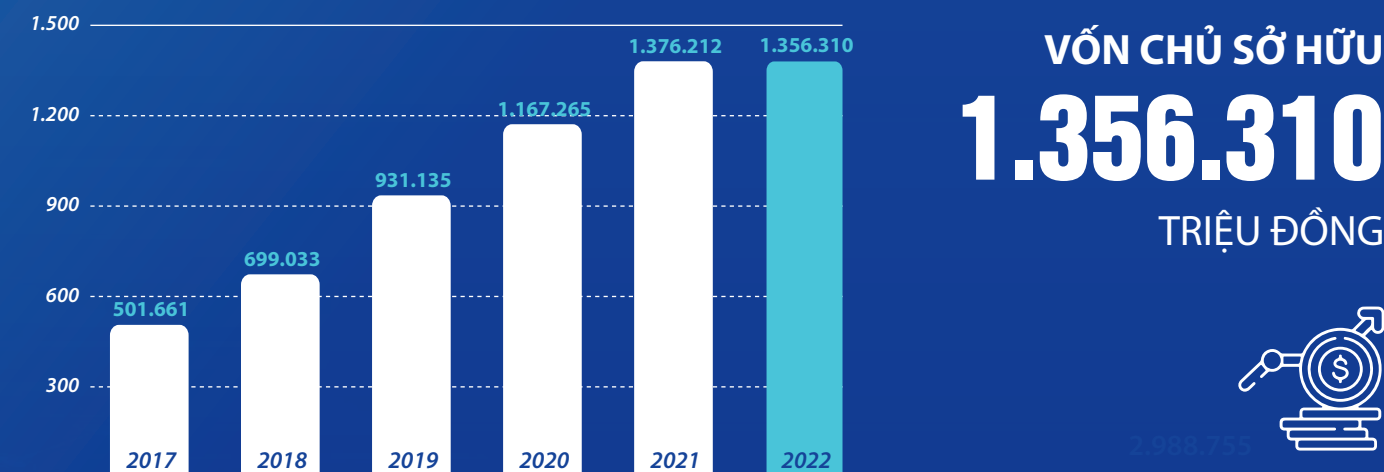
10%

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC KINH DOANH GIAI ĐOẠN 2017 - 2022

ĐVT: TRIỆU ĐỒNG

CHỈ TIÊU	2017	2018	2019	2020	2021	2022
TỔNG NGUỒN VỐN	1.561.429	2.192.694	2.334.091	3.336.017	4.465.745	2.988.755
VỐN CHỦ SỞ HỮU	501.661	699.033	931.135	1.167.265	1.376.212	1.356.310
NỢ PHẢI TRẢ	1.059.768	1.493.661	1.402.956	2.168.752	3.089.533	1.632.445
DOANH THU THUẦN	1.838.030	1.840.474	3.321.521	3.346.395	3.629.141	1.322.051
LỢI NHUẬN GỘP	398.023	368.065	319.059	436.195	330.707	185.882
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	268.684	280.627	318.865	326.788	337.710	63.346

(Nguồn: BCTC các năm đã được kiểm toán)



DOANH THU THUẦN (TRIỆU ĐỒNG)



Giai đoạn từ năm 2017 đến năm 2022 PECC2 tiếp tục thực hiện chiến lược lấy tư vấn là ngành nghề kinh doanh cốt lõi, trong đó đóng góp của tư vấn được mở rộng ra để hình thành nên các sản phẩm mới của PECC2 như công tác thực hiện tổng thầu EPC, công tác cơ khí các thiết bị nhà máy điện, công tác vận hành các nhà máy điện năng lượng tái tạo và hệ thống trạm, đường dây. Giai đoạn này, PECC2 có mô hình kinh doanh gồm 3 vòng tròn chiến lược là: Tư vấn, kinh doanh và Đầu tư.

Với chiến lược này, PECC2 đã có tăng trưởng tổng tài sản, tổng nguồn vốn từ 1.561 tỷ đồng lên 4.465 tỷ đồng vào năm 2021, giảm còn 2.988 tỷ đồng trong năm 2022. Trong đó vốn chủ sở hữu tăng từ 501 tỷ đồng năm 2017 lên 1.356 tỷ đồng năm 2022, gấp 2,7 lần, vốn điều lệ tăng từ 58,635 tỷ đồng lên 675,262 tỷ đồng, gấp 11,5 lần. Cơ cấu tài chính của PECC2 tiếp tục đảm bảo hệ số Nợ/Vốn đều < 3 lần qua các năm. Các tài sản ngắn hạn và dài hạn được tài trợ bởi nguồn vốn hợp lý, an toàn.

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN 2022 - 2025

1 QUAN ĐIỂM VÀ MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC CỦA PECC2



Phát triển PECC2 thành doanh nghiệp công nghệ số trong lĩnh vực năng lượng, điều hành mọi hoạt động quản trị và hoạt động sản xuất kinh doanh trên nền tảng số tích hợp.

Đẩy mạnh đào tạo, huấn luyện, nghiên cứu khoa học ứng dụng và nghiên cứu ứng dụng công nghệ số vào các hoạt động thiết kế, sản xuất, thi công xây lắp và thí nghiệm, quản lý dự án và quản lý vận hành trong lĩnh vực năng lượng nhằm không ngừng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực PECC2.



Củng cố vị thế cạnh tranh của PECC2 dựa trên năng lực số, mang đến sự khác biệt cho các đối tác, khách hàng thông qua các trải nghiệm số và các sản phẩm, dịch vụ chất lượng cao, đa dạng, với nhiều giá trị gia tăng.

Phát huy nội lực, kết hợp với mở rộng kết nối, hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước đầu tư vào công nghệ số và các lĩnh vực năng lượng mới.

TẬP TRUNG PHÁT TRIỂN SÁU LĨNH VỰC KINH DOANH VÀ NGÀNH NGHỀ CHÍNH:

- Tư vấn kỹ thuật và thiết kế;
- EPC;
- Dịch vụ khảo sát và xây dựng;
- Chế tạo thiết bị cơ – điện;
- Dịch vụ kỹ thuật cao cho các nhà máy điện;
- Đầu tư vào năng lượng tái tạo và năng lượng mới.

2

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN

ĐỔI MỚI CÔNG TÁC QUẢN TRỊ VÀ CƯỜNG NĂNG LỰC TRUNG TÂM



VỀ ĐỔI MỚI CÔNG TÁC QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

Đổi mới văn hóa PECC2 phù hợp với tầm nhìn, sứ mệnh và hệ giá trị mới.

Hoàn thiện các quy chế nội bộ, quy trình quản trị doanh nghiệp của PECC2. Phát triển và ứng dụng hệ thống trí tuệ doanh nghiệp BI trong PECC2.

Chuẩn hóa theo hướng tích hợp công nghệ số tất cả các quy trình nghiệp vụ, quy trình hoạt động sản xuất kinh doanh của PECC2.

Tái lập hệ thống chỉ số đo lường hiệu quả công việc (KPI), gắn lương, thưởng với hiệu quả công việc được giao.

Củng cố năng lực nhân sự trong công tác quản trị chiến lược và quản trị danh mục đầu tư của Công ty.



VỀ ĐÀO TẠO PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

Xây dựng kế hoạch chiến lược đào tạo phù hợp với chiến lược tái cấu trúc của PECC2.

Tăng cường các khóa đào tạo, huấn luyện, hội thảo về hệ giá trị cốt lõi và văn hóa mới của PECC2.

Chú trọng đào tạo để nâng cao năng lực số thông qua việc học hỏi, ứng dụng các công nghệ số: BIM, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, internet vạn vật, học máy, học sâu, chuỗi khối v.v...

Đẩy mạnh các hình thức đào tạo đa dạng, đặc biệt chú trọng: đào tạo nội bộ, đào tạo trên hệ thống eLearning, áp dụng hiệu quả hình thức cố vấn nghề nghiệp, nhằm hình thành môi trường học hỏi thường xuyên và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Xây dựng đội ngũ chuyên gia đào tạo chuyên sâu, chuyên ngành nhằm phát triển dịch vụ đào tạo để cung cấp cho các đối tác bên ngoài.



VỀ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

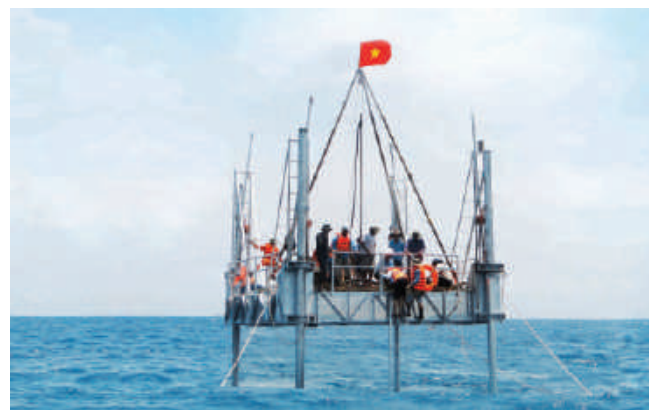
Tăng cường phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ của PECC2. Phát triển đội ngũ nghiên cứu nòng cốt và tiên phong trong lĩnh vực năng lượng.

Thúc đẩy hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước nghiên cứu ứng dụng các công nghệ số cốt lõi vào các hoạt động sản xuất kinh doanh, các dịch vụ cung cấp và các dự án của PECC2.

Hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước nghiên cứu ứng dụng các công nghệ năng lượng mới (năng lượng tái tạo, sinh khối, năng lượng hạt nhân tiên tiến) để phát triển các dự án năng lượng ở Việt Nam.

PHÁT TRIỂN CHIẾN LƯỢC CÁC LĨNH VỰC KINH DOANH

PECC2 định hướng chiến lược phát triển dựa trên 3 lĩnh vực chính là Tư vấn, Kinh doanh và Đầu tư, trong đó Tư vấn là lĩnh vực cốt lõi.



LĨNH VỰC KINH DOANH

THỰC HIỆN EPC

Khai thác các cơ hội thị trường.

Củng cố các năng lực quản lý dự án và quản lý EPC. Chú trọng quản lý rủi ro để đảm bảo hiệu quả kinh doanh dài hạn.

Ứng dụng công nghệ số để nâng cao hiệu quả quản lý dự án, quản lý EPC.

Nghiên cứu, ứng dụng hợp đồng thông minh vào quản lý thực hiện các hợp đồng.

LĨNH VỰC TƯ VẤN KỸ THUẬT VÀ THIẾT KẾ

Củng cố vị thế dẫn đầu. Hợp nhất các đơn vị để tối ưu hóa sử dụng nguồn lực, xây dựng hạ tầng dữ liệu dùng chung, chuẩn hóa các quy trình nghiệp vụ, áp dụng các công nghệ số để nâng cao năng suất và gia tăng trải nghiệm khách hàng.

Phát triển năng lực và cung cấp các dịch vụ đánh giá và thiết kế các giải pháp tiết kiệm năng lượng cho các công trình công nghiệp và năng lượng.

Tiếp nhận chuyển giao và ứng dụng các công nghệ năng lượng mới (năng lượng gió, năng lượng mặt trời, năng lượng sóng biển, thủy triều, năng lượng sinh khối, năng lượng hydro, năng lượng hạt nhân công nghệ mới v.v...) để phát triển các dự án ở Việt Nam.

Củng cố năng lực khảo sát địa hình, địa chất, mở rộng dịch vụ ra các khách hàng tiềm năng.

Xây dựng năng lực ứng dụng công nghệ số và phát triển các dịch vụ mới: khảo sát, quan trắc (lún, biến dạng), đánh giá chất lượng công trình dựa trên thiết bị công nghệ số; dịch vụ quét chụp phục vụ mô hình BIM (Scan to BIM).

Tiếp cận thị trường và mở rộng hoạt động ra các nước trong khu vực.



DỊCH VỤ THI CÔNG XÂY DỰNG

Phát triển và cung cấp các dịch vụ xây dựng cho các công trình năng lượng tái tạo.

CHẾ TẠO THIẾT BỊ

Mở rộng thị trường chế tạo và cung cấp kết cấu thép.

Xây dựng và áp dụng hệ thống quản trị sản xuất tiên tiến.

Nâng cao năng lực chế tạo, phát triển chế tạo các thiết bị phụ trợ, các thiết bị công nghệ cho các nhà máy điện.



DỊCH VỤ KỸ THUẬT NHÀ MÁY ĐIỆN

Mở rộng dịch vụ quản lý vận hành (O&M) các công trình năng lượng.

Xây dựng năng lực để phát triển các dịch vụ thí nghiệm, vận hành thử nghiệm (commissioning, start-up).

Xây dựng năng lực để phát triển các dịch vụ đánh giá, tối ưu hóa thông số vận hành hệ thống, thiết bị nhà máy điện.

Phát triển dịch vụ xây dựng mô hình số (BIM) cho các hệ thống và nhà máy điện hiện hữu.

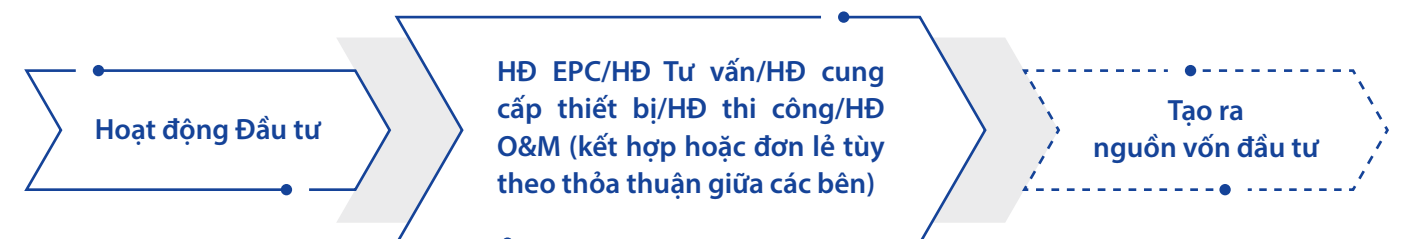
Hợp tác với các đối tác để phát triển và cung cấp dịch vụ trên cơ sở bản song sinh số (digital twin).

Xây dựng cơ sở dữ liệu các công trình năng lượng, áp dụng các công nghệ số để nâng cao hiệu quả quản lý vận hành và mở rộng dịch vụ kỹ thuật nhà máy điện.

LĨNH VỰC ĐẦU TƯ

Mở rộng quan hệ với các đối tác chiến lược, tìm kiếm các cơ hội, thị trường mới trong lĩnh vực năng lượng, tối ưu hóa giá trị còn lại nhận được từ thị trường hiện tại, mang lại lợi ích nhất định cho Công ty.

Kiểm soát, đánh giá hiệu quả, quản lý rủi ro và quản trị danh mục đầu tư (Portfolio management). Giá trị mang lại của hoạt động Đầu tư được minh họa theo hình sau:



TRÁI QUA GẮN

40 NĂM TỒN TẠI VÀ PHÁT TRIỂN

PECC2 LUÔN KHÔNG NGỪNG NỖ LỰC THAY ĐỔI
VÀ KIẾN ĐỊNH VỚI MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG
TRONG ĐÓ:

Định hướng gắn sự phát triển của công ty với lợi ích của khách hàng. Cung cấp cho khách hàng dịch vụ và sản phẩm có chất lượng tốt nhất, phù hợp với các tiêu chuẩn khu vực và quốc tế. Mang lại cho khách hàng ngày càng nhiều giá trị khác biệt.

Lấy phát triển con người làm trọng tâm của sự phát triển, đảm bảo việc làm và đời sống cho người lao động.



Định hướng phát triển các lĩnh vực kinh doanh theo xu hướng năng lượng sạch, năng lượng xanh. Trong đó chủ yếu là đầu tư phát triển trong các lĩnh vực tư vấn năng lượng mới, năng lượng tái tạo, tư vấn thủy lợi, tư vấn hạ tầng, môi trường. Tham gia các gói thầu EPC; O&M các dự án năng lượng tái tạo; vận hành bảo dưỡng các dự án năng lượng tái tạo sau đầu tư nếu xác định rõ đã có hiệu quả.

Tiếp tục phát huy các thế mạnh trong lĩnh vực truyền thống về tư vấn xây dựng các dự án nhiệt điện, thủy điện, lưới điện, thủy điện tích năng, năng lượng tái tạo (điện gió, mặt trời trên hồ, đất liền,...), khảo sát xây dựng.

Tập trung vào ứng dụng công nghệ tối đa vào các khâu cho sản xuất, vận hành và quản trị công ty.



CÁC RỦI RO



MÔ HÌNH QUẢN TRỊ RỦI RO 3 TUYẾN PHÒNG VỆ



Trong năm 2022, với bối cảnh tình hình dịch bệnh COVID 19 vẫn còn diễn biến phức tạp, PECC2 đã chú trọng xây dựng, củng cố mô hình đo lường rủi ro nhằm nhận diện, phân tích, đo lường, đánh giá và tiếp cận các rủi ro có thể xảy ra và từ đó đưa ra các biện pháp kiểm soát, khắc phục. Công tác quản trị Công ty nói chung và việc đánh giá tính hiệu quả, nhận xét để cải tiến công tác quản trị rủi ro trong Công ty nói riêng được duy trì tốt với sự hoạt động tích cực của Bộ phận Kiểm toán nội bộ.

1

PECC2 thực hiện quản trị rủi ro theo mô hình ba tuyến bảo vệ từ vòng 1 phát hiện và quản lý rủi ro đến theo dõi, giám sát rủi ro và sau cùng là đảm bảo kiểm tra, kiểm toán độc lập. Việc quản trị rủi ro được thực hiện từ các cấp chuyên gia, người lao động lên đến các cấp quản lý, Ban điều hành, ban kiểm toán nội bộ và Hội đồng quản trị.

2

Năm 2022 là năm thứ ba liên tiếp Việt Nam cũng như toàn thế giới bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch COVID 19, đồng thời chiến tranh giữa Nga và Ukraine đã tác động mạnh sự phát triển kinh tế thế giới; loạt biện pháp cấm vận được ban hành gây xáo trộn lớn trên thị trường tài chính, gia tăng chi phí đầu vào khiến chi phí trong dây chuyền sản xuất kinh doanh bị tăng cao.

3

PECC2 đã đánh giá và nhận diện các rủi ro trọng yếu và giải pháp đi kèm như sau:

RỦI RO CHIẾN LƯỢC



Nhận diện rủi ro

- Rủi ro của ngành Chuyển dịch trong ngành năng lượng khi năng lượng tái tạo trở thành yếu tố phát triển mạnh nhưng chính sách chưa rõ ràng;
- Rủi ro cạnh tranh do nhiều các công ty trong và ngoài nước tham gia vào lĩnh vực năng lượng trong thời kỳ bùng nổ các dự án năng lượng tái tạo

Giải pháp

- Nghiên cứu các công nghệ mới, chuẩn bị sẵn sàng cho những thay đổi chính sách;
- Chuẩn bị các giải pháp đầy đủ từ giai đoạn đề xuất dự án đến quản lý vận hành nhà máy đạt hiệu suất cao; nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới vào các dự án năng lượng để có các giải pháp tiên tiến cho khách hàng; Tìm kiếm thị trường mới, khách hàng mới.

Đánh giá

- Mức độ rủi ro thứ 1 vì hiện nay các dự án nhiệt điện than khó có khả năng phát triển trong khi chính sách vĩ mô của ngành năng lượng chưa được ban hành sẽ tác động lớn đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty.

RỦI RO HOẠT ĐỘNG



Nhận diện rủi ro

- Rủi ro về công nghệ thông tin như an ninh mạng, mất dữ liệu;
- Rủi ro về quản lý dự án liên quan đến tiến độ, chất lượng dự án;
- Rủi ro về nhân sự nếu không giữ được nhân sự có năng lực và/ hoặc đội ngũ nhân sự không bắt kịp sự phát triển của công nghệ và các vấn đề liên quan.

Giải pháp

- Tăng cường công tác kiểm soát, bảo vệ và lưu trữ dữ liệu;
- Tăng cường phối hợp giữa Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn, nhà cấp hàng;
- Có chính sách phát triển nghề nghiệp rõ ràng, và các chương trình đào tạo thích hợp, kịp thời tạo động lực cho người lao động liên tục phát triển bản thân và gắn bó với Công ty.

Đánh giá

- Mức độ rủi ro thứ 2, cần đội ngũ chuyên gia thường xuyên đánh giá rủi ro để có các biện pháp phòng ngừa và ứng phó kịp thời.

RỦI RO TÀI CHÍNH



Nhận diện rủi ro

- Rủi ro dòng tiền liên quan đến tiến độ thanh toán từ khách hàng và cho các nhà thầu phụ;
- Rủi ro liên quan đến nghĩa vụ thuế

Giải pháp

- Đánh giá năng lực và khả năng thanh toán của khách hàng trước khi ký kết hợp đồng, dự trù ngân sách, hạn mức tín dụng phù hợp để đảm bảo tính thanh khoản;
- Tăng cường công tác kiểm soát các cấp; quán triệt qui tắc tuân thủ các qui định của Công ty, của pháp luật.

Đánh giá

- Mức độ rủi ro thứ 3.

Nhận diện rủi ro

- Rủi ro dịch bệnh, thiên tai, hỏa hoạn gây ảnh hưởng hoặc làm gián đoạn hoạt động sản xuất kinh doanh.

Giải pháp

- Tăng cường công tác chăm sóc sức khỏe người lao động và phòng chống dịch trên toàn Công ty;
- Dự phòng ngân sách khắc phục hậu quả sau thiên tai, dịch bệnh;
- Thường xuyên kiểm tra, rà soát, bổ sung trang thiết bị PCCC, tập huấn công tác PCCC cho NLĐ.

Đánh giá

- Mức độ rủi ro thứ 4.

Nhận diện rủi ro

- Rủi ro xung đột chính trị, chiến tranh giữa các quốc gia trên thế giới làm ảnh hưởng đến nền kinh tế chung và chi phí sản xuất kinh doanh.

Giải pháp

- Sớm khoanh vùng những khía cạnh trong sản xuất kinh doanh bị ảnh hưởng để kịp thời ứng phó, tìm biện pháp khắc phục như: Chi phí đầu vào, nguyên vật liệu tăng dẫn đến biện pháp tiết kiệm chi phí hoặc tính lại cấu trúc giá sản phẩm.

Đánh giá

- Mức độ rủi ro thứ 5.

RỦI RO CHÍNH TRỊ



MỤC TIÊU QUẢN TRỊ RỦI RO 2023

Trong bối cảnh chính sách tổng thể về năng lượng chưa được ban hành cùng với khó khăn trong thị trường nhiên liệu, Công ty sẽ tiếp tục hoàn thiện quy chế QTRR, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để đảm bảo khả năng hoàn thành các mục tiêu của Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đem lại lợi ích tối đa cho cổ đông và các bên liên quan, đảm bảo bảo toàn và phát triển vốn, và đưa công ty phát triển bền vững.



CHƯƠNG 3

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

- 44 Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023
- 50 Tổ chức và nhân sự
- 54 Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án
- 56 Tình hình tài chính
- 58 Cơ cấu cổ đông



BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023

1 KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH TRONG NĂM

Tổng quan ngành điện Việt Nam

Trong bối cảnh chuyển dịch năng lượng toàn cầu

BỐI CẢNH THẾ GIỚI PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG XANH, NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO

Xu hướng phát triển trên Thế giới hiện đại luôn phải tìm cách cân bằng giữa tăng trưởng kinh tế, biến đổi khí hậu và thay đổi môi trường, một mặt cần nhiều năng lượng hơn cho tăng trưởng nền kinh tế, nhưng đồng thời phải cắt giảm khí thải, các yếu tố tác động xấu đến môi trường. Bên cạnh đó, Đô thị hóa và dân số tăng cao dẫn đến nhu cầu năng lượng gia tăng nhanh trong khi các nguồn năng lượng dần cạn.

Thách thức đó đòi hỏi Thế giới phải tìm kiếm dạng năng lượng mới ưu việt hơn, đồng thời phải sử dụng hết sức tiết kiệm nguồn năng lượng hiện có.



Thế giới đang ghi nhận nhiều tín hiệu tích cực trong quá trình chuyển dịch cơ cấu ngành năng lượng, trong đó sự phát triển mạnh mẽ của các nguồn "năng lượng xanh" do các nguồn năng lượng truyền thống đã dần cạn kiệt, phát triển năng lượng tái tạo trên thế giới diễn ra khá mạnh mẽ trong những năm gần đây và tỷ trọng năng lượng tái tạo đang ngày càng tăng trong tổng sản lượng điện sản xuất toàn cầu, hiện chiếm 30% trong năm 2021 (IEA, Global Energy Review 2021).

Cơ quan Năng lượng quốc tế (IEA) dự báo, các nguồn năng lượng tái tạo sẽ chiếm gần 95% mức tăng công suất điện trên thế giới cho đến năm 2026 (IEA, Renewables 2021 Analysis and forecast to 2026) và đạt gần 90% sản lượng điện đến năm 2050, trong đó điện gió và điện mặt trời chiếm gần 70% (IEA, Net Zero by 2050 - A Roadmap for the Global Energy Sector, Revised version, October 2021 (4th revision)).

HIỆN TRẠNG HỆ THỐNG ĐIỆN QUỐC GIA



Tính đến cuối năm 2022, quy mô hệ thống điện Việt Nam đứng đầu khu vực ASEAN về công suất nguồn điện với tổng công suất lắp đặt nguồn điện toàn hệ thống đạt 80.704 MW, tăng gần 2.583 MW so với năm 2021, trong đó tổng công suất các nguồn điện năng lượng tái tạo (điện gió, điện mặt trời) là 21.627MW và chiếm tỷ trọng 26,8%.



DỰ BÁO NHU CẦU ĐIỆN

Theo dự thảo Quy hoạch điện VIII, dự báo phụ tải, điện thương phẩm, điện sản xuất và nhập khẩu đến năm 2050 như sau:

Công suất cực đại: Năm 2025 đạt khoảng 59.300-61.400 MW; năm 2030 khoảng 86.500-93.300 MW; năm 2035 khoảng 114.300-128.800 MW; năm 2040 khoảng 136.500-162.900 MW; năm 2045 khoảng 155.000-189.900 MW và năm 2050 khoảng 170.800-209.300 MW.



Cơ cấu nguồn điện đến cuối 2022: (i) Thủy điện là 17.703 MW (22% công suất); (ii) nhiệt điện than 26.087 MW (32%, công suất); (iii) Nhiệt điện dầu 1.579 MW (2%, công suất); (iv) Tua bin khí 7.398 MW (9%, công suất); (v) Thủy điện nhỏ 5.296MW (7% công suất); (vi); Điện mặt trời 16.568 MW (21% công suất,); (vii) Điện gió 5.059 MW (6% công suất); (viii) Nguồn khác 1.015 MW (1% công suất).

Công suất phụ tải cực đại toàn quốc (Pmax) năm 2022 khoảng 45.434 MW (ngày 21/6/2022); điện năng thương phẩm năm 2022 khoảng 242,3 tỷ kWh tăng 8,5% so với 2021; tăng trưởng nhu cầu điện bình quân giai đoạn 2015-2019 khoảng 8,5%, giai đoạn năm 2019-2021 chỉ đạt 1% do vẫn còn ảnh hưởng của dịch Covid-19. Hệ thống điện quốc gia đảm bảo cung ứng điện, tuy nhiên, phát triển nguồn điện trong những năm qua chưa phù hợp với phân bố phụ tải. Có sự mất cân bằng cung cấp điện giữa các miền (miền Bắc thiếu nguồn vào thời điểm nắng nóng trong khi miền Trung và miền Nam thừa nguồn) dẫn tới công tác vận hành gặp nhiều khó khăn, hệ thống vận hành chưa đảm bảo tính kinh tế.



Điện thương phẩm: Năm 2025 đạt khoảng 335,0-346,6 tỷ kWh; năm 2030 khoảng 491,2-530,4 tỷ kWh; năm 2035 khoảng 651,3-736,9 tỷ kWh; năm 2040 khoảng 779,7-938,3 kWh; năm 2045 khoảng 886,9-1.101,1 tỷ kWh và năm 2050 khoảng 978,9-1.245,7 tỷ kWh.

Điện sản xuất và nhập khẩu: Năm 2025 đạt khoảng 378,3-391,3 tỷ kWh; năm 2030 khoảng 551,3-595,4 tỷ kWh; năm 2035 khoảng 727,0-822,5 tỷ kWh; năm 2040 khoảng 865,0-1.040,8 tỷ kWh; năm 2045 khoảng 977-1.213,1 tỷ kWh và năm 2050 khoảng 1.075,7-1.335,9 tỷ kWh.

ĐẢM BẢO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG HỆ THỐNG ĐIỆN QUỐC GIA

Trong bối cảnh chuyển đổi năng lượng xanh, sạch diễn ra mạnh mẽ trên toàn cầu sau Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu (COP26), Việt Nam có cam kết đưa mức phát thải ròng về “0” vào năm 2050 và thực tiễn phát triển rất nhanh của khoa học công nghệ, ngành điện Việt Nam đứng trước ngưỡng cửa hội nhập và phát triển toàn diện cả về quy mô và công nghệ để đáp ứng nhu cầu an ninh năng lượng trong nước và phù hợp với xu thế chung của ngành năng lượng khu vực và thế giới.



Phân tích kỹ hiện trạng các nguồn năng lượng từ rẻ nhất đến đắt nhất và nghiên cứu xu thế trong thời gian tới. Xác định ưu tiên phát triển nguồn năng lượng nào trong từng thời kỳ để có hiệu quả kinh tế chung tốt nhất, gắn với việc bảo đảm an toàn, ổn định của hệ thống điện vùng, miền, quốc gia. Trên cơ sở đó, đề xuất xây dựng các cơ chế chính sách phù hợp để tổ chức thực hiện.

Dự báo tình hình trong nước, ngoài nước tác động đến phát triển của ngành năng lượng, ngành điện trong thời gian tới để xây dựng được Quy hoạch điện sát thực tiễn, có thể chủ động điều hành quy hoạch một cách thích ứng, linh hoạt và hiệu quả nhất. Cần phân tích toàn diện về địa chính trị, địa kinh tế, xu thế phát triển của khoa học công nghệ, đánh giá về giá cả năng lượng, bảo vệ môi trường v.v... Số liệu phải có độ chính xác cao nhất và có sự thống nhất trong tính toán Quy hoạch điện với quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia và các quy hoạch ngành quốc gia khác có liên quan.



Yêu cầu chung về định hướng phát triển ngành điện vẫn phải bám sát các nghị quyết, kết luận có liên quan của Đảng, Quốc hội, Chính phủ và cam kết quốc tế của Việt Nam, trong đó, đặc biệt là Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11 tháng 02 năm 2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Nghị quyết 55), các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ về phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới và cam kết của Việt Nam tại COP26.

Quan điểm xây dựng phải hướng tới phát triển nền kinh tế độc lập tự chủ, đặc biệt là nâng cao tính tự chủ của ngành năng lượng, giảm thiểu tối đa sự phụ thuộc vào nước ngoài. Việc này liên quan trực tiếp đến quan điểm khai thác tối đa và hợp lý nguồn tài nguyên năng lượng sơ cấp trong nước cho sản xuất điện như nguồn khí tự nhiên, năng lượng gió, mặt trời, sóng biển,... đồng thời, cân đối sử dụng nguồn LNG nhập khẩu hợp lý.



Theo dự thảo Quy hoạch điện VIII, dự báo phụ tải, điện thương phẩm, điện sản xuất và nhập khẩu đến năm 2050 như sau: - Công suất cực đại: Năm 2025 đạt khoảng 59.300-61.400 MW; năm 2030 khoảng 86.500-93.300 MW; năm 2035 khoảng 114.300-128.800 MW; năm 2040 khoảng 136.500-162.900 MW; năm 2045 khoảng 155.000-189.900 MW và năm 2050 khoảng 170.800-209.300 MW. - Điện thương phẩm: Năm 2025 đạt khoảng 335,0-346,6 tỷ kWh; năm 2030 khoảng 491,2-530,4 tỷ kWh; năm 2035 khoảng 651,3-736,9 tỷ kWh; năm 2040 khoảng 779,7-938,3 tỷ kWh; năm 2045 khoảng 886,9-1.101,1 tỷ kWh và năm 2050 khoảng 978,9-1.245,7 tỷ kWh - Điện sản xuất và nhập khẩu: Năm 2025 đạt khoảng 378,3-391,3 tỷ kWh; năm 2030 khoảng 551,3-595,4 tỷ kWh; năm 2035 khoảng 727,0-822,5 tỷ kWh; năm 2040 khoảng 865,0-1.040,8 tỷ kWh; năm 2045 khoảng 977-1.213,1 tỷ kWh và năm 2050 khoảng 1.075,7-1.335,9 tỷ kWh.

Tiềm năng nguồn năng lượng tái tạo của nước ta còn rất lớn. Vì vậy, cùng với sự phát triển nhanh của khoa học công nghệ, nhất là về lưu trữ điện, xem xét kết hợp xây dựng các cơ chế minh bạch, cạnh tranh để có thể sử dụng hợp lý, hiệu quả nguồn năng lượng này của đất nước, giúp Việt Nam thực hiện thành công cam kết tại COP26, tăng tính tự chủ về năng lượng của Việt Nam trong giai đoạn tới.

Như đã nêu, xu hướng của thế giới là tăng cường tỷ trọng năng lượng tái tạo, trong đó điện gió, mặt trời, khí hydro sẽ là các nguồn năng lượng trong tương lai. Tuy nhiên, dù muốn hay không, điện than vẫn sẽ đóng vai trò quan trọng, thế giới cũng sẽ không thể loại bỏ hoàn toàn điện than trong tương lai gần. Việt Nam cũng không phải ngoại lệ, vấn đề an ninh năng lượng sẽ luôn là ưu tiên hàng đầu trong cơ chế chính sách.

Chuyển dịch năng lượng từ sử dụng các năng lượng sơ cấp (than, dầu) sang các dạng năng lượng sạch hơn cần phải có lộ trình, chuyển dịch năng lượng không phải loại trừ những gì đang có mà chuyển đổi dần, nghiên cứu quá trình chuyển đổi ra sao, tỷ trọng các nguồn trong từng giai đoạn phải phù hợp với nhu cầu và khả năng đáp ứng, cũng như là sự biến đổi của khí hậu.



Với mục tiêu phát thải ròng đạt “0” vào năm 2050, vấn đề phát triển điện hạt nhân cũng được đặt ra bởi điện hạt nhân được xem là nguồn sản xuất điện sạch, đặc biệt sau COP26 một số quốc gia đã công nhận là loại hình sản xuất điện sạch, do không phát thải khí nhà kính.



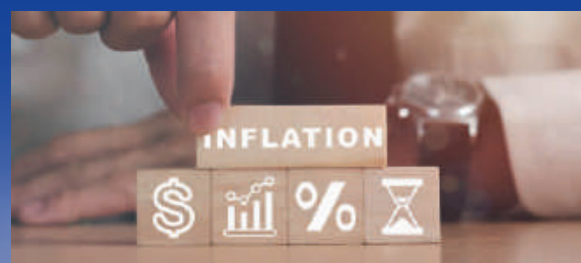
2 TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH

Trong bối cảnh khó khăn chung của cả nước, toàn thể người lao động (NLĐ) Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 2 (PECC2/Công ty) đã nỗ lực làm việc với tinh thần và quyết tâm cao nhất để vượt qua khó khăn. Tính đến 31/12/2022, PECC2 đã đạt được những kết quả sản xuất kinh doanh như sau:

STT	NỘI DUNG	NĂM 2022		TỶ LỆ % SO VỚI KẾ HOẠCH
		KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	
1	Tổng doanh thu	1.927	1.373	71%
2	Lợi nhuận trước thuế	125	63,3	50,6%

Tổng doanh thu năm 2022 giảm nhiều so với doanh thu năm 2021 (3697 tỷ đồng) nhưng đây là kết quả đáng khích lệ trong điều kiện khó khăn chung của nền kinh tế, so với kế hoạch năm 2022, thực hiện doanh thu và lợi nhuận đạt 71% và 50,6%. Nguyên nhân của sự suy giảm này chủ yếu từ yếu tố vĩ mô của nền kinh tế, tình hình thế giới biến động rất nhanh, phức tạp, chưa có tiền lệ. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn ngày càng gay gắt; xung đột quân sự nhiều nơi kéo dài; lạm phát thế giới tăng cao, xu hướng tăng lãi suất, thắt chặt chính sách tiền tệ, tài khóa và ảnh hưởng của đại dịch dẫn đến suy giảm tăng trưởng kinh tế toàn cầu; rủi ro tài chính, tiền tệ, mất an ninh năng lượng, lương thực đang hiện hữu.

Ở trong nước, áp lực lạm phát tăng cao; giá xăng dầu, nguyên vật liệu biến động mạnh, ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế, một trong những ngành bị tác động nhiều nhất là ngành năng lượng. Quy hoạch điện VIII chưa được phê duyệt, nên các doanh nghiệp hoạt động trong ngành năng lượng gặp nhiều khó khăn, doanh thu giảm mạnh.



KINH TẾ VĨ MÔ NĂM 2022 NHIỀU DIỄN BIẾN PHỨC TẠP



TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH

BẢNG TÓM TẮT LÝ LỊCH BAN ĐIỀU HÀNH PECC2

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	NGÀY SINH	QUÊ QUÁN	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	KINH NGHIỆM	TỶ LỆ CỔ PHẦN
01	NGUYỄN CHƠN HÙNG	Chủ tịch HĐQT	02/06/1970	Quảng Trị	Ths. Quản trị kinh doanh	Có hơn 25 năm công tác trong lĩnh vực Tư vấn xây dựng Điện và 12 năm trong công tác Lãnh đạo điều hành Công ty.	0,24%
02	VÕ VĂN BÌNH	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	20/08/1979	Đồng Nai	Ths. Quản lý dự án đầu tư xây dựng	Có hơn 15 năm công tác trong lĩnh vực Tư vấn xây dựng Điện và 5 năm trong công tác Lãnh đạo, điều hành Công ty.	0,08%
03	PHẠM LIÊN HẢI	Thành viên HĐQT, Phó TGD	31/12/1974	Hà Nội	Ths. Quản trị Tài chính Quốc tế	Có gần 20 năm công tác trong lĩnh vực Tư vấn xây dựng Điện và 5 năm trong công tác Lãnh đạo, điều hành tài chính Công ty.	0,35%
04	NGUYỄN MẠNH PHÁT	Thành viên HĐQT	23/04/1985	Ninh Bình	Ths. Xây dựng	Có gần 15 năm công tác trong lĩnh vực Tư vấn xây dựng Điện và 3 năm trong công tác Lãnh đạo, điều hành Công ty.	0,02%
05	ĐINH QUANG TRI	Thành viên HĐQT	08/05/1959	Ninh Bình	Ths. Quản trị doanh nghiệp	Có hơn 35 năm công tác ngành Điện và 15 năm trong công tác Lãnh đạo, điều hành doanh nghiệp trong lĩnh vực Điện.	0%
06	NGUYỄN TRỌNG NAM	Phó TGD	08/11/1965	Hải Phòng	Ths. Quản trị doanh nghiệp	Có gần 35 năm công tác trong lĩnh vực Tư vấn xây dựng Điện và 15 năm trong công tác Lãnh đạo, điều hành Công ty.	0,07%
07	NGUYỄN HẢI PHÚ	Phó TGD	18/09/1974	Huế	Ths. Quản trị Kinh doanh	Có hơn 25 năm công tác trong lĩnh vực Tư vấn xây dựng Điện và 7 năm trong công tác Lãnh đạo, điều hành Công ty.	0,13%
08	BÙI THỊ NGỌC LÝ	Kế toán Trưởng	09/06/1974	Quảng Ngãi	Ths. Quản trị kinh doanh	Có hơn 25 năm công tác trong lĩnh vực Tư vấn xây dựng Điện và 15 năm trong công tác quản lý tài chính kế toán của Công ty.	0,04%

NHỮNG THAY ĐỔI TRONG BAN ĐIỀU HÀNH

Trong năm 2022, Ban điều hành tại PECC2 có những thay đổi về nhân sự, cụ thể như sau:

Sau gần 2 năm thực hiện nhiệm vụ Phó Tổng Giám đốc thực hiện chức trách Tổng Giám đốc Công ty ông Võ Văn Bình được Hội đồng Quản trị bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng Giám đốc PECC2 từ ngày 01/7/2022.

Ngày 30/6/2022 tại Đại hội Cổ đông thường niên năm 2022, Ông Đinh Quang Tri được bầu giữ chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị độc lập thay thế Ông Trương Khắc Len nghỉ hưu theo chế độ. Đồng thời bầu bà Phạm Thị Lan Anh – Thành viên BKS thay thế bà Trần Thị Hòa.

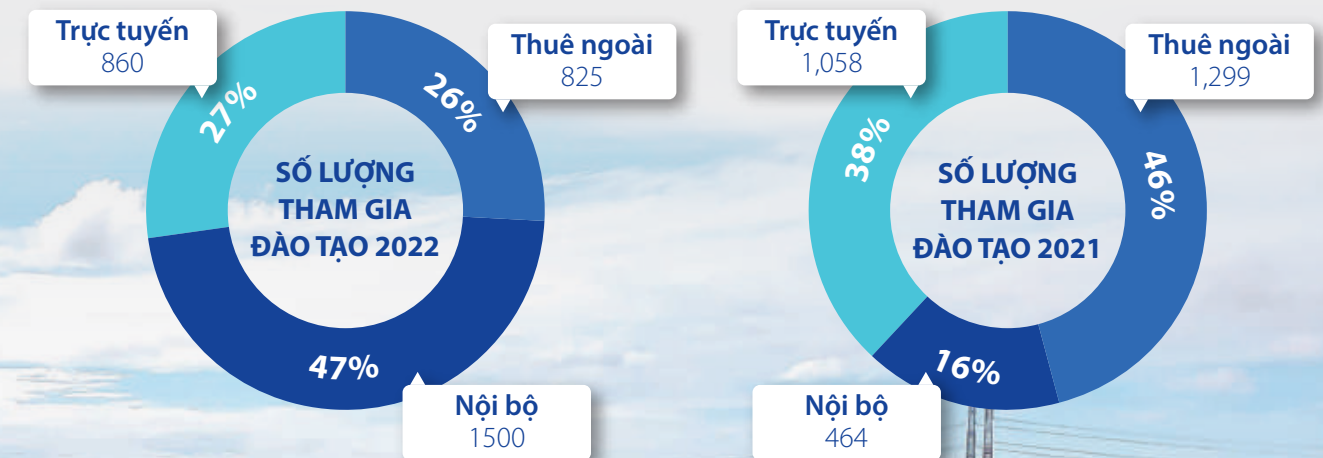
SỐ LƯỢNG CÁN BỘ, NHÂN VIÊN

Tổng số lao động toàn Công ty đến ngày 31/12/2022 là:

 **1.153** người

Hàng năm, PECC2 thường xuyên quan tâm, chỉ đạo các Đơn vị chức năng Thực hiện các chế độ BHXH, chế độ chính sách khác cho NLĐ theo quy định: nghỉ phép năm, ốm đau, thai sản, dưỡng sức, lập sổ, chốt sổ BHXH, trợ cấp thôi việc, mất việc làm, hưu trí, tử tuất. Bên cạnh đó, việc đảm sức khỏe cho NLĐ và người thân của NLĐ là yêu cầu được đặt lên hàng đầu. Với việc ký kết hợp đồng bảo hiểm sức khỏe cho NLĐ và người thân của NLĐ với các đối tác trong và ngoài nước luôn được PECC2 quan tâm và thực hiện. Nhằm thay đổi và nâng cao chất lượng chính sách khám, chữa bệnh cho NLĐ, năm 2023 PECC2 đã thực ký kết Hợp đồng khám chữa bệnh với PVI (Công ty Bảo hiểm Dầu khí Việt Nam).

Các chính sách về Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn cho NLĐ luôn được PECC2 chú trọng và tổ chức thường xuyên. Kết quả là năm 2022 có 3.185 lượt người tham gia đào tạo so với con số 2.820 lượt người tham gia đào tạo năm 2021. Chi tiết như trình bày ở hình sau:



TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN LỚN:



Nhà máy thủy điện Thác Bà 2: dự án khởi công ngày 15/10/2022 và đang triển khai thi công xây dựng.



Nhà máy điện sinh khối Hậu Giang: dự án khởi công ngày 15/12/2022 và đang triển khai thi công xây dựng.



Nhà máy điện sinh khối Trà Vinh: dự án đã được UBND tỉnh Trà Vinh chấp thuận chủ trương đầu tư ngày 04/10/2022. Hiện nay Công ty dự án đang lập báo cáo FS, thủ tục GPMB và các thủ tục pháp lý khác để có thể khởi công dự án trong năm 2023.



CÔNG TY LIÊN KẾT:

(Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết)



CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO SƠN MỸ (SSC)

Năm 2022, sản lượng điện thương mại đạt

77,25 triệu kWh

So với năm 2021 là 75,61 triệu kWh, doanh thu đạt **168,22 tỷ đồng**, so với năm 2021 là 163,73 tỷ đồng.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO CÀ MAU (CMC)

Năm 2022, sản lượng điện thương mại đạt

119,51 triệu kWh

Doanh thu đạt **273,17 tỷ đồng**.



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THỦY ĐIỆN THÁC BÀ 2 (TBC2)

Công ty đã khởi công xây dựng dự án Nhà máy thủy điện Thác Bà 2 vào **tháng 10/2022** và hiện dự án đang trong quá trình thi công xây dựng.



CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG SINH KHỐI HẬU GIANG (HBE)

Công ty đã khởi công xây dựng dự án Nhà máy điện sinh khối Hậu Giang vào **tháng 12/2022** và hiện dự án đang trong quá trình thi công xây dựng.



CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG SINH KHỐI TRÀ VINH (TVBE)

Công ty đang thực hiện các thủ tục chuẩn bị đầu tư và giải phóng mặt bằng.

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

CHỈ TIÊU	NĂM 2021 (VND)	NĂM 2022 (VND)	NĂM 2021 (USD) <i>*tỉ giá 22.920</i>	NĂM 2022 (USD) <i>*tỉ giá 22.920</i>	% TĂNG GIẢM
TỔNG GIÁ TRỊ TÀI SẢN	4.465.745.204.205	2.988.754.675.229	194.840.541	127.197.288	-33,1%
DOANH THU THUẦN	3.629.140.570.492	1.322.050.620.541	158.339.466	56.264.656	-63,6%
LỢI NHUẬN TỪ HĐKD	322.996.699.155	46.561.916.149	14.092.352	1.981.611	-85,6%
LỢI NHUẬN KHÁC	14.713.230.932	16.784.473.645	641.939	714.324	14,1%
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	337.709.930.087	63.346.389.794	14.734.290	2.695.935	-81,2%
LỢI NHUẬN SAU THUẾ	271.756.448.849	52.886.514.290	11.856.739	2.250.777	-80,5%
TỶ LỆ LỢI NHUẬN TRẢ CỔ TỨC	49,7%	ĐHCĐ 2023			

Doanh thu năm 2022 giảm 63,6% và lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh giảm 76,4% làm lợi nhuận trước thuế giảm 81,2%.

Do năm 2022 giảm quy mô sản xuất kinh doanh nên Tổng Tài sản cũng giảm 33,1% so với năm 2021, với giá trị giảm là 1.447 tỷ.

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

CHỈ TIÊU	NĂM 2021	NĂM 2022	% TĂNG GIẢM
1. CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG THANH TOÁN			
HỆ SỐ THANH TOÁN NGẮN HẠN	1,19	1,31	10,1%
HỆ SỐ THANH TOÁN NHANH	1,09	1,26	15,6%
2. CHỈ TIÊU VỀ CƠ CẤU VỐN			
HỆ SỐ NỢ/ TỔNG TÀI SẢN	0,69	0,55	-20,3%
HỆ SỐ NỢ/ VỐN CHỦ SỞ HỮU	0,31	0,45	45,2%
3. CHỈ TIÊU VỀ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG			
VÒNG QUAY HÀNG TỒN KHO	14,24	5,91	-58,5%
VÒNG QUAY TỔNG TÀI SẢN	0,81	0,35	-56,8%
4. CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG SINH LỜI			
HỆ SỐ LỢI NHUẬN SAU THUẾ/ DOANH THU THUẦN	7,5%	4%	-46,6%
HỆ SỐ LỢI NHUẬN SAU THUẾ/ VỐN CHỦ SỞ HỮU	19,7%	3%	-80,3%
HỆ SỐ LỢI NHUẬN SAU THUẾ/ TỔNG TÀI SẢN	6,1%	1,8%	-70,9%
HỆ SỐ LỢI NHUẬN TỪ HĐKD/ DOANH THU THUẦN	8,9%	3,52%	-60,4%

Năm 2022 các chỉ số (thanh toán ngắn hạn, thanh toán nhanh) đều tăng so với năm 2021.

Cơ cấu vốn năm 2022 cũng có sự điều chỉnh tỉ lệ Nợ giảm so với năm 2021, nên tỉ lệ Nợ: Vốn đang là 54:46 so với năm 2021 là 69:31.

Các chỉ số về khả năng sinh lời đều giảm so với năm 2022 do doanh thu năm 2022 giảm so với năm 2021.

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

1. CỔ PHẦN:



TỔNG SỐ CỔ PHẦN
67.526.165
CỔ PHẦN

LOẠI CỔ PHẦN
CỔ PHIẾU PHỔ THÔNG

2. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG:

Tổng số cổ phần đang lưu hành là 67.526.165 cổ phần được nắm giữ bởi các thành phần cổ đông như bảng sau:

TÊN CỔ ĐÔNG	SỐ CỔ PHẦN NẪM GIỮ (CỔ PHẦN)	TỶ LỆ (%)
Tập đoàn Điện lực Việt Nam	34.659.056	51,33
Các cổ đông thể nhân khác	32.867.109	41,67
Tổng cộng	67.526.165	100

PHÂN LOẠI THEO CỔ ĐÔNG TRONG NƯỚC VÀ NƯỚC NGOÀI

CHỈ TIÊU	TRONG NƯỚC (CỔ PHẦN)	NƯỚC NGOÀI (CỔ PHẦN)	TỔNG SỐ (CỔ PHẦN)
Tổ chức	39.763.713	8.582.455	48.346.168
Cá nhân	17.898.306	1.281.691	19.179.997

3. TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU:

ĐỢT	THỜI GIAN	VỐN ĐIỀU LỆ	TỶ LỆ TĂNG	NỘI DUNG
1	16/05/2016	50.987.640.000	15%	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2015
2	24/05/2017	58.634.700.000	15%	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2016
3	19/03/2018	117.269.400.000	100%	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2017
4	24/09/2018	123.131.590.000	5%	
5	20/06/2019	147.756.670.000	20%	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2018
6	30/07/2019	240.101.180.000	62,50%	
7	12/08/2020	360.149.520.000	50%	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2019
8	16/07/2021	450.181.410.000	25%	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2020
9	15/11/2022	675.261.650.000	50%	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2021 và cổ phiếu thưởng

Giao dịch cổ phiếu quỹ & Các chứng khoán khác: (Không có)